

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4405 /VĐ-VTTBYT
V/v yêu cầu báo giá các vật tư sử dụng
trong phẫu thuật Thẩm mỹ

Hà Nội, ngày 13 tháng 08 năm 2025

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp trang thiết bị y tế.

Hiện nay, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cung cấp các vật tư sử dụng trong phẫu thuật Thẩm mỹ tại Khoa Phẫu thuật Hàm mặt- Tạo hình- Thẩm mỹ năm 2025-2026, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Phòng Vật tư - Thiết bị y tế - Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức; Số 40 - Tràng Thi - Hoàn Kiếm - Hà Nội đến trước 14h00' ngày 22 tháng 8 năm 2025 để Bệnh viện tổng hợp. Thông tin cần giải đáp xin liên hệ: Nguyễn Minh Tuấn (0918230896), tuan.nguyen.230896@gmail.com;
- Cách thức tiếp nhận báo giá **đồng thời theo 2 hình thức sau:**
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư - Thiết bị y tế - Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức; Số 40 - Tràng Thi - Hoàn Kiếm - Hà Nội
 - Nhận qua Email: vietchospitalmuasam@gmail.com và ghi số hiệu văn bản YCBG trong nội dung email.

(Lưu ý: Các đơn vị phải gửi báo giá đồng thời theo 2 hình thức trên)

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 14h00' ngày 13 tháng 8 năm 2025 đến trước 14h00' ngày 22 tháng 8 năm 2025 ⁽²⁾
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày kết thúc nhận báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị).

STT	Tên Vật Tư	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Chi nâng cơ tự tiêu	Thành phần: Polydioxanone hoặc tương đương giúp tăng sinh collagen Kích thước đầu kim tối thiểu các loại 18G,19G,20G, chiều dài kim từ $\leq 60\text{mm}$ đến $\geq 100\text{mm}$. Chiều dài chi $\geq 100\text{mm}$, tối thiểu cỡ số 0, 2/0, tiết trùng sẵn. Thời gian tiêu hoàn toàn tối thiểu ≥ 24 tuần	Sợi	1200
2	Chi nâng cơ tự tiêu loại II	Thành phần: 75 % Poly Lactide Acid + 25 % Polycaprolactone hoặc tương đương giúp tăng sinh Collagen. Bên trong có chứa Hyaluronic Acid hoặc tương đương giúp thúc đẩy quá trình tái tạo tự nhiên của da, giúp da khỏe mạnh và tươi trẻ. Kích thước đầu kim tối thiểu các loại 18G, 21G, 23G chiều dài kim $\leq 40\text{mm}$ đến $\geq 80\text{mm}$ Chiều dài chi: $\geq 80\text{mm}$, tối thiểu cỡ số 2/0, tiết trùng sẵn. Thời gian tiêu hoàn toàn tối thiểu ≥ 80 tuần	Sợi	1000
3	Chi nâng cơ tự tiêu loại III	Thành phần: 75 % Poly Lactide Acid + 25 % Polycaprolactone hoặc tương đương giúp tăng sinh Collagen. Bên trong có chứa Hyaluronic Acid hoặc tương đương giúp thúc đẩy quá trình tái tạo tự nhiên của da, giúp da khỏe mạnh và tươi trẻ. Kích thước đầu kim tối thiểu các loại 18G, 21G, 23G, chiều dài kim $\leq 40\text{mm}$ đến $\geq 100\text{mm}$ Chiều dài chi: $\geq 100\text{mm}$, tối thiểu cỡ số 2/0, tiết trùng sẵn. Thời gian tiêu hoàn toàn tối thiểu ≥ 80 tuần	Sợi	1000
4	Chi nâng cơ tự tiêu loại IV	Thành phần: 75 % Poly Lactide Acid + 25 % Polycaprolactone hoặc tương đương giúp tăng sinh Collagen. Bên trong có chứa Hyaluronic Acid hoặc tương đương giúp thúc đẩy quá trình tái tạo tự nhiên của da, giúp da khỏe mạnh và tươi trẻ. Kim đầu tròn, kích thước đầu kim tối thiểu loại 18G,20G,23G chiều dài kim $\leq 40\text{mm}$ đến $\geq 150\text{mm}$ Chiều dài chi: $\geq 190\text{mm}$, tối thiểu cỡ số 2/0, tiết trùng sẵn. Thời gian tiêu hoàn toàn tối thiểu ≥ 80 tuần	Sợi	1000
5	Túi nâng ngực tròn trơn loại I	- Chất liệu silicon dạng gel tròn trơn, vỏ túi có tối thiểu 3 lớp, có lớp ngăn chất liệu silicone từ trong không thể di chuyển ra ngoài, có hai loại độ nhô: nhô trung bình và nhô cao. - Thể tích từ $\leq 150\text{cc}$ đến $\geq 375\text{cc}$. - Độ nhô từ $\leq 30\text{mm}$ đến $\geq 45\text{mm}$ - Tỷ lệ làm đầy Gel trong túi $\geq 95\%$ Silicone giúp hạn chế các nếp nhăn túi - Tiết trùng sẵn.	Cái	60

6	Túi nâng ngực tròn trơn, tỉ lệ làm đầy cao loại II	- Chất liệu silicone dạng gel tròn trơn, vỏ túi có tối thiểu 3 lớp, có lớp ngăn chất liệu silicon từ trong không thể di chuyển ra ngoài, có hai loại độ nhô: nhô trung bình và nhô cao - Thể tích từ $\leq 130\text{cc}$ đến $\geq 650\text{cc}$. - Độ nhô từ $\leq 31\text{mm}$ đến $\geq 65\text{mm}$. - Tỉ lệ làm đầy Gel trong túi $\geq 98\%$ Silicone giúp hạn chế các nếp nhăn túi - Tiệt trùng sẵn.	Cái	60
7	Túi nâng ngực tròn trơn, tỉ lệ làm đầy cao loại III	- Chất liệu silicon dạng gel tròn trơn, vỏ túi có tối thiểu 4 lớp, có lớp ngăn chất liệu silicone từ trong không thể di chuyển ra ngoài, có tối thiểu hai loại độ nhô: nhô trung bình và nhô cao. - Thể tích từ $\leq 220\text{cc}$ đến $\geq 460\text{cc}$. - Độ nhô từ $\leq 38\text{mm}$ đến $\geq 54\text{mm}$. - Tỉ lệ làm đầy Gel trong: 100% Silicone giúp hạn chế tối đa các nếp nhăn túi - Tiệt trùng sẵn.	Cái	60
8	Túi nâng ngực tròn trơn có chip	- Chất liệu silicon dạng gel hình tròn, vỏ túi có tối thiểu 4 lớp, có lớp ngăn chất liệu silicone từ trong không thể di chuyển ra ngoài, có tối thiểu hai loại độ nhô: nhô trung bình và nhô cao. - Tỉ lệ làm đầy Gel trong: 100% Silicone giúp hạn chế tối đa các nếp nhăn túi - Có chip hoặc tính năng tương đương giúp nhận diện thông tin sản phẩm - Thể tích từ $\leq 180\text{cc}$ đến $\geq 475\text{cc}$ - Độ nhô từ $\leq 24\text{mm}$ đến $\geq 50\text{mm}$ - Tiệt trùng sẵn	Cái	60
9	Túi nâng ngực vi nhám	- Chất liệu silicon dạng gel, tròn, vi nhám, vỏ túi có tối thiểu 4 lớp, có lớp ngăn chất liệu silicone từ trong không thể di chuyển ra ngoài, có tối thiểu hai loại độ nhô: nhô trung bình và nhô cao. - Thể tích từ $\leq 210\text{cc}$ đến $\geq 460\text{cc}$. - Độ nhô từ $\leq 43\text{mm}$ đến $\geq 54\text{mm}$ - Tỉ lệ làm đầy Gel trong: 100% Silicone giúp hạn chế tối đa các nếp nhăn túi - Tiệt trùng sẵn.	Cái	60
10	Phễu đặt túi ngực	Chất liệu: Polymer hoặc tương đương về tính tương thích sinh học Mặt trong phủ lớp Axit Hyaluronic hoặc tương đương có khả năng ái nước, độ trơn cao Có vạch hướng dẫn vị trí cắt	Cái	100

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: tại Kho Kỹ thuật cao - Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 48h kể từ khi có yêu cầu.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Căn cứ vào số lượng gọi hàng, Bên Bán (Bên B) thực hiện việc xuất hóa đơn thuế GTGT kèm biên bản bàn giao nghiệm thu hàng hóa, giao cho Bên A làm cơ sở để thanh toán, thời gian thanh

toán tối đa 90 ngày kể từ khi Bên B cung cấp đầy đủ chứng từ hợp lệ theo quy định cho bên A.

5. Các thông tin khác (nếu có).

○ Đăng ký kinh doanh; Tài liệu chứng minh đủ điều kiện kinh doanh trang thiết bị y tế căn cứ theo Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 và Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính phủ ban hành về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP; Nghị định 04/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của chính phủ về quản lý thiết bị y tế đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo nghị định số 07/2023/ NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2023 của chính phủ; Số điện thoại/ Email của đại diện đơn vị báo giá trong trường hợp Bệnh viện cần liên lạc.

- Bảng chào giá (theo mẫu đính kèm tại phụ lục 02 của công văn này);
- Niêm yết giá (Nếu có);
- Catalog, hợp đồng tương tự, cấu hình và tính năng kỹ thuật của vật tư và các tài liệu khác liên quan (Nếu có);
- Lưu ý: Yêu cầu quý công ty cung cấp thông tin đơn giá của các mặt hàng trong nội dung báo giá của mình trong trường hợp bệnh viện cần thay đổi số lượng cần mua sắm.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để b/c);
- CTXH (Để đăng tải);
- Lưu VT, VT-TBYT.

TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỜNG PHÒNG VẬT TƯ- THIẾT BỊ Y TẾ



Hoàng Bảo Anh

PHỤ LỤC 02: MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo công văn số: 4405/VĐ-VTTBYT ngày 13 tháng 08 năm 2025)

Hà nội, ngày ____ tháng ____ năm 2025

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức

Trên cơ sở yêu cầu báo giá theo Công văn số..... ngày/...../2025 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn vị tính	Đơn giá (VNĐ) (Chưa bao gồm VAT)	Thuế VAT (%)	Đơn giá (VNĐ) (Đã bao gồm VAT)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VNĐ)
1	Thiết bị A										
2	Thiết bị B										
n	...										

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm...[ghi ngày.....tháng....năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I – Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.
- Có đầy đủ năng lực, kinh nghiệm sẵn sàng tham dự thầu và cung cấp hàng hóa theo yêu cầu của bệnh viện.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.